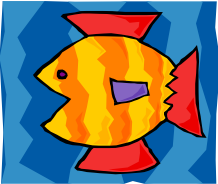
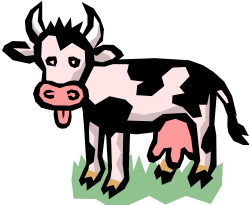


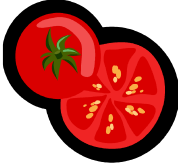






Bài 2: A B C

a ã â b c

Tập Nghe

Listen to the teacher and repeat the sounds.

 <p>con __á</p>	 <p>con __ò</p>	 <p>trái __í</p>
 <p>em __é</p>	 <p>trái __à</p>	 <p>con __ua</p>
 <p>A! B__ đi làm về</p>	 <p>__n cơm no nê</p>	 <p>__m nhạc ồn ào</p>

Ráp Vần

Em tập ráp vần Bài 2 trong sách GIÁO KHOA VIỆT NGỮ - Mẫu Giáo, trang 12.

Practice putting together rhymes from lesson 2 in the textbook on page 12.

Tập Đọc

Em nghe theo cô và đọc thêm những câu sau đây.

Listen to the teacher and read the following sentences.

b + a	Ba đi làm về.	<i>Dad is home from work.</i>
b + a + '	Bá vai bá cổ.	<i>To embrace (Literally: Hug the shoulder and neck.)</i>
b + a + `	Bà bế em bé.	<i>Grandma carries the baby.</i>
b + a + ?	Bả vai đau nhức.	<i>The shoulder blade hurts.</i>
b + a + ~	Chú em buồn bã .	<i>My uncle is very sad.</i>
b + a + .	Đừng nói bậy bạ .	<i>Don't speak nonsense.</i>

c + a	Em ca hát hay quá.	You sing very well.
c + a + '	Con cò ăn con cá .	The crane eats the fish .
c + a + `	Trái cà ngon quá.	The tomato is very tasty.
c + a + ?	Cả nhà vui vẻ.	The whole family is happy.
c + a + ~	-----	-----
c + a + .	Cạ xát bàn chân.	<i>Rub your foot well.</i>

Bà cho em ba trái cà .
Ba con cá ca hát hay quá.

Từ Vựng

Em học thuộc lòng các định nghĩa sau đây.

Memorize the following definitions. They will be on your quizzes!

ba	ba <ul style="list-style-type: none"> • <i>Dad, father</i> • <i>Three</i> 	ca	ca <ul style="list-style-type: none"> • <i>To sing</i> <ul style="list-style-type: none"> ◦ <i>ca hát</i>
bá	bá <ul style="list-style-type: none"> • <i>To hug</i> 	cá	con cá <ul style="list-style-type: none"> • <i>A fish</i>
bà	bà <ul style="list-style-type: none"> • <i>Grandmother</i> <ul style="list-style-type: none"> ◦ <i>bà nội - father's mother</i> ◦ <i>bà ngoại - mother's mother</i> • <i>Lady</i> 	cà	trái cà <ul style="list-style-type: none"> • <i>A tomato</i>
bả	bả <ul style="list-style-type: none"> • <i>Poisoned food</i> bả vai <ul style="list-style-type: none"> • <i>Shoulder blade</i> 	cả	cả <ul style="list-style-type: none"> • <i>Eldest</i> <ul style="list-style-type: none"> ◦ <i>chị cả - Eldest sister</i>
bã	bã <ul style="list-style-type: none"> • <i>waste, residue</i> <ul style="list-style-type: none"> ◦ <i>bã cà phê - coffee grounds</i> • <i>dead tired</i> <ul style="list-style-type: none"> ◦ <i>buồn bã - sad and tired, very sad</i> 	ẽ	
bạ	bậy bạ <ul style="list-style-type: none"> • <i>Nonsense</i> 	ạ	ạ <ul style="list-style-type: none"> • <i>To rub</i>